

Số: .33... /2020/CV-GTN

(V/v: giải trình biến động lợi nhuận năm 2019)

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HỒ CHÍ MINH**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ vào Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất kiểm toán năm 2019 của Công ty cổ phần GTNfoods "*Công ty*".
- Theo yêu cầu của Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

I. Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2019:

Chỉ tiêu (Đơn vị tính: Đồng)	Sau kiểm toán	Trước kiểm toán	Chênh lệch Sau/Trước kiểm toán	
			+/-	%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	(145.436.487.995)	(144.012.064.261)	(1.424.423.734)	0,99%

(i). Số liệu sau khi đã kiểm toán cao hơn 1.424.423.734 đồng so với số liệu trước kiểm toán chủ yếu là do Công ty trích thêm dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tại Công ty liên kết (sau khi Công ty cập nhật chính thức các báo cáo tài chính của các Công ty này tại ngày phát hành BCTC kiểm toán).

(ii). Giải trình nguyên nhân lỗ của Công ty mẹ năm 2019:

Cuối năm 2019, Công ty có quyết định thoái vốn tại một số Công ty con hoạt động kinh doanh không hiệu quả dẫn đến lỗ này. Ngoài ra, Công ty cũng chủ động trích lập thêm dự phòng căn cứ vào hoạt động kinh doanh của các công ty liên kết tại thời điểm 31/12/2019. Như vậy, lỗ sau thuế TNDN sau kiểm toán năm 2019 là 145.436.487.995 đồng chủ yếu là do:

- Lỗ do thoái vốn tại Công ty con, liên kết: 104.915.717.163 đồng
- Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tại Công ty liên kết: 56.884.811.694 đồng
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh 16.364.040.862 đồng.

II. Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019:

Chỉ tiêu (Đơn vị tính: Đồng)	Sau kiểm toán	Trước kiểm toán	Chênh lệch Sau/Trước kiểm toán	
			+/-	%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.711.793.679	12.632.615.679	(5.920.822.000)	-46,87%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	(66.258.722.272)	(61.606.584.550)	(4.652.137.722)	7,55%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	72.970.515.951	74.239.200.229	(1.268.684.278)	-1,71%

(i). Lợi nhuận sau thuế TNDN đã kiểm toán năm 2019 thấp hơn số trước kiểm toán là 5.920.822.000 đồng chủ yếu do 2 nguyên nhân sau:

- Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty mẹ giảm thêm 1.424.423.734 đồng như đã giải trình tại mục I.

- Lợi nhuận sau thuế TNDN đã kiểm toán giảm thêm 4.344.952.241 đồng do việc trích lập thêm dự phòng tài chính tại các công ty con và công ty liên kết của Công ty căn cứ theo kết quả kinh doanh cuối năm 2019 của các công ty này.

(ii). Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ sau kiểm toán năm 2019 là âm 66.258.722.272 đồng chủ yếu là do lợi nhuận sau thuế TNDN âm 145 tỷ đồng như đã thể hiện trong BCTC riêng đã kiểm toán của Công ty.

III. Phương hướng khắc phục:

Trong năm 2019, Công ty đã hành việc tái cấu trúc, thoái các khoản đầu tư không trọng yếu, không hiệu quả. Trong năm 2020, Công ty tập trung vào các hoạt động cốt lõi tại công ty con trong tập đoàn là Mộc Châu Milk.

Kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần GTNfoods đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 15/02/2020 với kết quả lợi nhuận sau thuế tại hợp nhất và Công ty mẹ đều lãi. Cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Hợp nhất	Công ty mẹ
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.909	-
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	159	88
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	99	71

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VP

CÔNG TY CỔ PHẦN GTNFOODS
Người được ủy quyền công bố thông tin



TRẦN CHÍ SƠN
Phó Tổng Giám đốc